

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 13 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Biên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2019/TLST - HS, ngày 29 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST - HS, ngày 7 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bùi Bá T, sinh năm 1972, tại thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Bá V và bà Lê Thị B (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 5 năm 2019 đến ngày 07 tháng 5 năm 2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Tô Quang T, sinh năm 1980, tại thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Quang S và bà Bùi Thị M (đều đã chết); có vợ là Trần Thị T, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 5 năm 2019 đến ngày 07 tháng 5 năm 2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Đinh Ngọc D, sinh năm 1977 tại thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ngọc H (đã chết) và bà Lê Thị G; có vợ là Bùi Thị T, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 5 năm 2019 đến ngày 07 tháng 5 năm 2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Đỗ Văn T, sinh năm 1983 tại thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Đinh Thị H; có vợ là Vũ Thị T, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 5 năm 2019 đến ngày 07 tháng 5 năm 2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Bùi Bá H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 30 tháng 4 năm 2019, Đỗ Văn T, Tô Quang T, Đinh Ngọc D đến nhà Bùi Bá T tại thôn T, xã V ngồi chơi uống nước, tại đây T rủ T, T, D đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”, tất cả đồng ý và đi vào phòng nhà T để đánh bạc. Do không có tiền, nên T vay của Tô Quang T 1.000.000 đồng và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài có sẵn tại phòng để đánh bạc. Cả bốn người thống nhất cách chơi như sau: Khi kết thúc từng ván bài thì người về nhì, ba, tư sẽ trả tiền cho người về nhất số tiền tương ứng là 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng; ai không có phỏm thì phải trả cho người về nhất 50.000 đồng; ai ù thì 03 người còn lại mỗi người phải trả 100.000 đồng.

Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, khi cả bốn người đang đánh bạc thì bị Công an huyện Cát Hải bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm số tiền dùng để đánh bạc là 5.250.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

Tham gia đánh bạc, Bùi Bá T có 1.000.000 đồng, Đỗ Văn T có 1.650.000 đồng; Tô Quang T có 1.300.000 đồng và Đinh Ngọc D có 1.300.000 đồng.

Bùi Bá T, Tô Quang T, Đỗ Văn T và Đinh Ngọc D bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 5 năm 2019 sau đó được tại ngoại bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Tại phiên tòa các bị cáo khai: Vào khoảng 21 giờ ngày 30 tháng 4 năm 2019, Đỗ Văn T, Tô Quang T, Đinh Ngọc D đều là người cùng thôn đến nhà Bùi Bá T ngồi chơi uống nước, tại đây T rủ T, T, D đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”, tất cả đồng ý và đi vào phòng của nhà T để đánh bạc. T vay của Tô Quang T 1.000.000 đồng và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài có sẵn tại phòng để đánh bạc. Tham gia đánh bạc, Bùi Bá T có 1.000.000 đồng, Đỗ Văn T có 1.650.000 đồng; Tô Quang T có 1.300.000 đồng và Đinh Ngọc D có 1.300.000 đồng. Việc đánh bạc tại nhà Bùi Bá T là do các bên tự nguyện và T không thu tiền hồ.

Người làm chứng anh Bùi Bá H khai tại phiên tòa: Khoảng 23 giờ 15 phút, ngày 30 tháng 4 năm 2019 anh có chứng kiến Công an huyện Cát Hải bắt quả tang một số đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” ở nhà Bùi Bá H

thôn T, xã V, huyện Cát Hải gồm: Bùi Bá T, Đỗ Văn T, Tô Quang T và Đinh Ngọc D. Tang vật thu giữ là 5.250.000 đồng và 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

Từ những hành vi nêu trên tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ - VKS, ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là Đánh bạc được thua bằng tiền, với số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc khi bắt giữ là 5.250.000 đồng. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát. Đại diện Viện Kiểm sát phân tích tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Bá T và Tô Quang T mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập, được trừ đi thời gian tạm giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đỗ Văn T và Đinh Ngọc D mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng Cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập, được trừ đi thời gian tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không lớn, các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định, có bị cáo còn đang được hưởng trợ cấp xã hội vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.250.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh cũng như về hình phạt, tuy nhiên các bị cáo biết mình vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để trở thành người có ích cho gia đình, cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giữ bị can, thay thế biện pháp ngăn chặn, Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự đồng thời được Viện Kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản bắt người để tạm giữ, thu giữ tang vật đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tổng đạt các giấy tờ tố tụng cho bị can, bị cáo, người làm chứng được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật.

[3] Thẩm phán chủ tọa phiên tòa tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền cho những người được tham gia tố tụng tại phiên tòa.

[4] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

- Về chứng cứ:

[5] Các bị cáo đều khai: Vào khoảng 23 giờ ngày 30 tháng 4 năm 2019 các bị cáo đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm” tại nhà Bùi Bá T tại thôn T, xã V, huyện Cát Hải thì bị Công an huyện Cát Hải bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 5.250.000 đồng và 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

[6] Từ những chứng cứ nêu trên, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa chấp nhận những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, cũng như chấp nhận Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKS, ngày 29 tháng 5 năm 2019 truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[7] Lời khai trên đây của bị cáo phù hợp với nội dung Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Về áp dụng pháp luật:

[8] Hành vi phạm tội của các bị cáo cùng thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.250.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định: *“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa*

án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[9] Từ những phân tích trên đây có đủ cơ sở để kết luận: Bùi Bá T, Tô Quang T, Đỗ Văn T và Đinh Ngọc D phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[10] Vụ án có nhiều người cùng thực hiện một hành vi phạm tội vì vậy đây là vụ án đồng phạm, tuy nhiên tính đồng phạm có tính chất giản đơn. Vai trò của các bị cáo trong vụ án này đều như nhau. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trị an vì vậy cần phải đưa các bị cáo ra xét xử để làm gương răn đe và giáo dục.

Trong vụ án này có bị cáo Bùi Bá T là người rủ rê mọi người tham gia đánh bạc, bị cáo Tô Quang T cho T mượn tiền để đánh bạc vì vậy hai bị cáo này cần xét xử với mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác trong vụ án.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền đánh bạc không lớn do đó cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, lần đầu phạm tội, số tiền đánh bạc không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, ngoài lần phạm tội lần này các bị cáo là người chấp hành tốt đường lối, chủ trương pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì vậy không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ để các bị cáo tại địa phương nơi thường trú, kết hợp với chính quyền, đoàn thể xã hội, gia đình theo dõi, giáo dục tạo điều kiện cho bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, cho gia đình.

Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên đối với bị cáo Đỗ Văn T có thời gian phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam, đạt nhiều thành tích xuất sắc được tặng giấy khen trong công tác quân sự, quốc phòng địa phương; bị cáo Đinh Ngọc D có bố tham gia cách mạng bị nhiễm chất độc màu da cam, nên bị cáo T và D được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[12] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội có thể còn bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, tuy nhiên các bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định, có bị cáo còn đang được hưởng trợ cấp xã hội vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[13] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền dùng vào việc đánh bạc cần tịch

thu sung quỹ Nhà nước, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài dùng vào việc đánh bạc.

[14] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Bá T 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 01/5/2019 đến 07/5/2019); thời hạn chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ là 08 tháng 12 ngày (tám tháng mười hai ngày). Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Tô Quang T 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 01/5/2019 đến 07/5/2019); thời hạn chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ là 08 tháng 12 ngày (tám tháng mười hai ngày). Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Văn T 07 (bảy) tháng Cải tạo không giam giữ được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 01/5/2019 đến 07/5/2019); thời hạn chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ là 06 tháng 12 ngày (sáu tháng mười hai ngày). Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đinh Ngọc D 07 (bảy) tháng Cải tạo không giam giữ được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 01/5/2019 đến 07/5/2019); thời hạn chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ là 06 tháng 12 ngày (sáu tháng mười hai ngày). Thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ

luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.250.000 (năm triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân bài. Hiện số tiền và hiện vật đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2019.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- UBND xã V, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hồng Biên

